TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 204/2021/HS-PT

Ngày: 23 - 4 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Cường

Ông Võ Ngọc Thông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hồng Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:* Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 230/2021/TLPT-HS ngày 02/3/2021, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/10/1987 tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn I và con bà Võ Thị Thúy L; có vợ tên là Nguyễn Thị Thanh T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1990; trú tại: thành phố P, Gia Lai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, Nguyễn Văn T nhận được cuộc điện thoại gọi đến từ số 0965 050 368 của một người phụ nữ tên U (không rõ họ tên, địa chỉ) trao đổi với nội dung: "*Khoảng 11 giờ 30 phút đến khu vực cầu suối*

H, đường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai để nhận 03 bao tải đựng thú rừng từ xe khách loại Ford Transit, biển số 47 và chở về khu vực ngã ba đường L và đường Q, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì sẽ có người ra nhận, với giá vận chuyển 150.000 đồng". T đồng ý nhận vận chuyển. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda WAVE RSX, BKS 81B2-024.01 đến khu vực Cầu suối H, đường N thì thấy có người trên xe khách, loại Ford Transit, biển số 47... (không nhớ cụ thể) bỏ 03 bao tải xuống. T liền đi đến nhận và mở 01 bao tải ra thấy bên trong là rắn, T xác định đúng là động vật rừng nên đã cột bao tải này lại, chuẩn bị bỏ 03 bao tải lên xe mô tô chở về khu vực ngã ba đường L và đường Q để giao. Ngay lúc này, T bị lực lượng Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai phát hiện yêu cầu T đưa toàn bộ số tang vật về Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai. Qua kiểm tra 03 bao tải phát hiện có chứa các cá thể Tê Tê, Rùa và Rắn có tổng trọng lượng 55,7kg, nên đã lập Biên bản tạm giữ toàn bộ tang vật, chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai để xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành lấy mẫu giám định (chụp ảnh) của các cá thể động vật bị tạm giữ trong 03 bao tải, có sự chứng kiến của Nguyễn Văn T, xác định như sau:

1. Bao cước số 01 phát hiện có 01 cá thể Rùa (dán số 01), khối lượng 4,5kg;

2. Bao cước số 02 phát hiện có 04 cá thể Rùa (nghi là Rùa sen; dán số 2A, 2B, 2C, 2D), có khối lượng lần lượt là: 2,4kg, 2,5kg, 1,2kg, 1,1kg. Tổng khối lượng 7,2kg;

3. Bao cước số 03 phát hiện 01 cá thể Tê Tê, khối lượng 6,5kg;

4. Bao cước số 04 phát hiện 01 cá thể Tê Tê, khối lượng 4,0 kg;

5. Bao cước số 05 phát hiện 01 cá thể Tê Tê, khối lượng 6,0 kg;

6. Bao cước số 06 phát hiện 01 cá thể Tê Tê, khối lượng 4,0 kg;

7. Bao cước số 07 phát hiện 04 cá thể Rắn, khối lượng 2,0kg;

8. Bao cước số 08 phát hiện 03 cá thể Rắn, khối lượng 2,0kg;

9. Bao cước số 09 phát hiện 01 cá thể Rắn, khối lượng 1,0kg;

10. Bao cước số 10 phát hiện 04 cá thể Rắn, khối lượng 3,5kg;

11. Bao cước số 11 phát hiện 03 cá thể Rắn, khối lượng 1,0kg;

12. Bao cước số 12 phát hiện 04 cá thể Rắn, khối lượng 3,0kg;

13. Bao cước số 13 phát hiện 06 cá thể Rắn, khối lượng 3,0kg;

14. Bao cước số 14 phát hiện 05 cá thể Rắn, khối lượng 3,5kg;

15. Bao cước số 15 phát hiện 04 cá thể Rắn, khối lượng 2,5kg;

16. Bao cước số 16 phát hiện 03 cá thể Rắn, khối lượng 2,0kg.

Sau khi chụp ảnh và nhận dạng nhanh sơ bộ ban đầu, các cá thể Tê Tê, Rùa, Rắn trên được giao cho Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số 2, thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai bảo quản, để xử lý theo quy định.

Qua trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định động vật số 67/STTNSV ngày 15/01/2019 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã kết luận:

- 04 (bốn) cá thể động vật (được đánh số 03, 04, 05, 06) là loài Tê Tê java, tên khoa học là *Manis javanica*. Loài Tê Tê java (*Manis javanica*) thuộc Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ;

- 03 (ba) cá thể động vật (được đánh số 01, 02A, 02B) là loài Rùa đất lớn, có tên khoa học là *Heosemys grandis*. Loài Rùa đất lớn (*Heosemys grandis*) thuộc Nhóm IIB (hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại). Ban hành kèm theo Nghị định 32/2006/NĐ-CP, ngày 30/03/2006 của Chính phủ;

- 02 (hai) cá thể động vật (được đánh số 02C, 02D) là loài Rùa đất Sê pôn, có tên khoa học là *Cyclemys oldhamii* và 37 (ba mươi bảy) cá thể động vật (được đánh số 07-16) là loài Rắn ráo, có tên khoa học là *Ptyas korros*. Loài Rùa đất Sê pôn (*Cyclemys oldhamii*) và loài Rắn ráo (*Ptyas korros*) là các loài động vật hoang dã thông thường;

Sau khi có Kết luận giám định, ngày 16/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử lý vật chứng số 11/PC03 bằng hình thức tịch thu và giao cho Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tái thả toàn bộ các cá thể động vật đã thu giữ về nơi sinh sống tự nhiên phù hợp theo quy định.

Đối với số động vật thuộc Nhóm IIB (Hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại) ban hành kèm theo Nghị định 32/2006/NĐ-CP, ngày 30/03/2006 của Chính phủ và động vật hoang dã thông thường gồm 03 Rùa đất lớn, 02 cá thể Rùa đất Sê pôn và 37 cá thể Rắn ráo. Qua định giá tài sản, tại Kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG-KL ngày 30/05/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Gia Lai đã kết luận định: Giá của 03 cá thể động vật Rùa đất lớn có trọng lượng 9,4kg tại thời điểm tháng 01/2019 là 9,4kg x 250.000 đồng = 2.450.000 đồng; giá của 02 cá thể động vật Rùa đất Sê pôn có trọng lượng 2,3kg tại thời điểm tháng 01/2019 là 2,3 kg x 300.000 đồng = 690.000 đồng; giá của 37 cá thể động vật Rắn ráo có tổng trọng lượng 23,5 kg tại thời điểm tháng 01/2019 là 23,5 kg x 160.000 đồng = 3.760.000 đồng

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 81B2-024.01, qua xác minh xe này là của Nguyễn Thị Thanh T là vợ của Nguyễn Văn T mua và đứng tên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*". Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/02/2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn T trình bày giữ nguyên kháng cáo và thay đổi nội dung là xin giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Bị cáo đã nhận bản cáo trạng truy tố, thể hiện tại Biên bản giao nhận cáo trạng (bút lục số 163). Qua các giai đoạn tố tụng, Viện kiểm sát không ban hành cáo trạng mới thay thế cáo trạng mà bị cáo đã được nhận. Do vậy, có căn cứ khẳng định bị cáo đã được nhận cáo trạng truy tố, xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, bị cáo nhận lời đối tượng tên U để chở 03 bao tải động vật với số tiền thuê là 150.000đ và bị cáo đã thực hiện thì bị phát hiện, bắt quả tang. Trong 03 bao tải chứa động có có 04 (bốn) cá thể động vật là loài Tê Tê java, tên khoa học là *Manis javanica*, thuộc Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ và các loài động vật hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại, động vật hoang dã thông thường khác. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" là có căn cứ. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nặng. Mong Hội đồng xét xử khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/02/2021 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng tội, không oan. Tuy nhiên, mức hình phạt là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T là trong thời hạn luật định và nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy phù hợp, được thể hiện: Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, Nguyễn Văn T nói chuyện, trao đổi bằng điện thoại di động với một người phụ nữ. Theo T cho biết, người phụ nữ đó tên là U, nhưng không xác định được họ tên và địa chỉ. Qua nói chuyện với đối tượng tên U, T đồng ý thực hiện về nội dung mà người phụ nữ tên U trao đổi yêu cầu, đó là: T đi xe mô tô đến khu vực cầu suối H, đường N, thành phố P để nhận 03 bao tải đựng thú rừng do xe ô tô hiệu Fort Transit, biển kiểm soát 47... bỏ xuống và chở về khu vực ngã ba đường L-Q, thành phố P sẽ có người ra nhận; công vận chuyển T được nhận là 150.000đ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 81B2-02401 đến khu vực cầu suối H, đường N, thành phố P để nhận 03 bao tải đựng thú rừng. Tại đây, T thấy có người trên xe khách loại Fort Transit, biển kiểm soát 47... (không nhớ cụ thể) bỏ 03 bao tải xuống, T liền đi đến nhận và mở 01 bao thấy bên trong là Rắn và xác định đúng là 03 bao tải mà người tên U thuê T chở. T liền cột bao tải đã mở lại và chuẩn bị bỏ cả 03 bao tải lên xe mô tô của T để chở đến địa điểm mà người tên U đã nói để giao, thì bị phát hiện bắt giữ. Tại Bản kết luận giám định động vật số 67/STTNSV ngày 15/01/2019 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật-Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

- 04 (bốn) cá thể động vật (được đánh số 03, 04, 05, 06) là loài Tê Tê java, tên khoa học là *Manis javanica*. Loài Tê Tê java (*Manis javanica*) thuộc Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ;

- 03 (ba) cá thể động vật (được đánh số 01, 02A, 02B) là loài Rùa đất lớn, có tên khoa học là *Heosemys grandis*. Loài Rùa đất lớn (*Heosemys grandis*) thuộc Nhóm IIB (hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại), ban hành kèm theo Nghị định 32/2006/NĐ-CP, ngày 30/03/2006 của Chính phủ;

- 02 (hai) cá thể động vật (được đánh số 02C, 02D) là loài Rùa đất Sê pôn, có tên khoa học là *Cyclemys oldhamii* và 37 (ba mươi bảy) cá thể động vật (được đánh số 07-16) là loài Rắn ráo, có tên khoa học là *Ptyas korros*. Loài Rùa đất Sê pôn (*Cyclemys oldhamii*) và loài Rắn ráo (*Ptyas korros*) là các loài động vật hoang dã thông thường.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T:

- Ngày 29/7/2019, tại Biên bản giao nhận cáo trạng thể hiện, Nguyễn Văn T đã ký nhận cáo trạng số 46/CT-VKS-P3 ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai và phần ý kiến là đồng ý với bản cáo trạng (bút lục số 163). Tại hồ sơ vụ án, không còn bản cáo trạng nào khác. Do vậy, bị cáo cho rằng chưa được nhận cáo trạng là không có căn cứ.

- Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Văn T có trao đổi với người phụ nữ tên là U và đồng ý chở thuê 03 bao tải đựng thú rừng với số tiền công chở là 150.000đ. Bị cáo T đã dùng xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 81B2-02401 đi đến nhận 03 bao tải thú rừng và chuẩn bị vận chuyển đến điểm giao nhận thì bị bắt quả tang. Trong 03 bao tải đựng thú rừng có 04 (bốn) cá thể động vật là loài Tê Tê java, tên khoa học là *Manis javanica*, thuộc Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ và các loài động vật hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại, động vật hoang dã thông thường khác. Toàn bộ số động vật này bị cáo không có giấy tờ chứng minh về nguồn gốc hợp pháp. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*". Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo điểm a khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về hình phạt:

Tại điểm a khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Hình sự quy định: "*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. a) Số lượng động vật hoặc bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của từ 03 cá thể đến 07 cá thể lớp thú, 07 cá thể đến 10 cá thể lớp chim, bò sát hoặc từ 10 cá thể đến 15 cá thể động vật lớp khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều này*".

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực

tiếp xâm phạm đến chế độ bảo vệ động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước, gây ảnh hưởng xâm hại đến sự bền vững và ổn định của môi trường sinh thái. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó đối với bị cáo cần phải xét xử nghiêm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định trường hợp phạm tội của bị cáo là chưa đạt, nên áp dụng Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới.

Như vậy, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, nhưng không có căn cứ để chấp nhận, nên giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

Trần Quốc Cường